

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐÓI TƯỢNG THỤ HƯỞNG
(Kèm theo Giấy rút dư toán/ủy nhiệm chi số 194 ngày 31 tháng 12 năm 2024)
Tài khoản dự toán ☐ Tài khoản tiền gửi ☐

- Đơn vị sử dụng ngân sách : Trường Mầm Non xã Thanh Nưa
- Mã đơn vị : 1096014
- Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng TM : 128000055353 - Ngân hàng TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên
- Nội dung đề nghị thanh toán: Chuyển truy lĩnh tăng lương cơ sở từ 1.800.000 lên 2.340.000 từ tháng 7 đến 12 năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Stt	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó							Ghi chú
		Số tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động thường xuyên theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoản	Tiền học bổng	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Tổng số				676.320.243	676.320.243	-			-			
1	Lê Thị Tuyết Hương	101006627385	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	676.320.243	676.320.243		-					
2	Vũ Thị Thủy	100870892699	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	40.114.219	40.114.219							
3	Phạm Tuyết Thanh	105882651232	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	11.482.054	11.482.054							
4	Phạm Tuyết Thanh	105882651232	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	18.689.575	18.689.575							
5	Lê Thị Thanh Thủy	108869030078	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	37.766.783	37.766.783							
6	Bùi Thị Hồng Quý	101869030048	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	32.579.414	32.579.414							
7	Phạm Thị Huệ	102869030131	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	31.668.108	31.668.108							
8	Kim Lan Phương	105869029929	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	8.461.171	8.461.171							
9	Phạm Thị Hồng Huệ	104869030127	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	28.890.387	28.890.387							
10	Trần Thị Mỹ Hà	105007009409	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	25.962.022	25.962.022							
11	Lê Thị Huệ	100869030133	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	23.664.320	23.664.320							
12	Bạc Thị Mến	102869030086	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	25.749.902	25.749.902							
13	Đặng Thị Nguyệt	109869029870	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	23.570.241	23.570.241							
14	Trần Kiều Vân	104869030115	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	25.717.767	25.717.767							
15	Cà Thị Thảo	102007009415	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	31.348.038	31.348.038							
16	Nguyễn Thị Duyên	100869030121	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	25.614.916	25.614.916							
17	Nguyễn Thanh Thương	106869030070	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	26.549.550	26.549.550							
18	Mai Thị Thu Hương	103869030103	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	25.614.916	25.614.916							
19	Phạm Thị Thanh An	103869561470	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	25.383.514	25.383.514							
20	Lê Thị Hạnh	101869549974	NH. TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	25.549.336	25.549.336							

20	Lò Thị Mai Xinh	104869030154	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	25.749.902	25.749.902															
21	Chu Thị Thu Phương	104878280888	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	33.522.348	33.522.348															
22	Lò Thị Thương	104871471188	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	27.222.842	27.222.842															
23	Nguyễn Thị Oanh	109876671200	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	25.614.916	25.614.916															
24	Cà Thị Mai	109006682021	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	24.507.071	24.507.071															
25	Vương Thị Tuyền	100005954783	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	32.289.423	32.289.423															
26	Vũ Thị Kim Thoa	102870025163	NH TMCP CT Việt Nam - CN Điện Biên	13.037.508	13.037.508															
II.	Dải với lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP			-																
III	Dải với lao động hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn																			
IV	Dải với lao động thường xuyên theo hợp đồng																			
V	Thanh toán cả nhân khác																			

Tổng số tiền viết bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn hai trăm bốn mươi ba đồng

II. Phần thuyết minh thay đổi so với tháng trước:

- Tổng số biên chế công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền giao 24 biên chế
Số biên chế công chức, viên chức tăng (giảm) trong tháng 0 biên chế
- Tổng số hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền giao 02 biên chế
Số hợp đồng lao động tăng (giảm) trong tháng 0 hợp đồng
- Số tiền đã chuyển lương và phụ cấp lương (trừ PC làm thêm giờ) tháng trước :
Số tiền chuyển lương và phụ cấp lương (trừ phụ cấp làm thêm giờ) tháng này
- Số tiền tăng
- Số tiền giảm
- Số tiền tăng so với tháng trước:
- Tổng số tiền chuyển
676.320.243

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)
Vương Thị Tuyền
Giao dịch viên

Kế toán trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Vương Thị Tuyền
KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày tháng năm 2024
Giám đốc KBNN huyện Điện Biên

Ngày 31 tháng 12 năm 2024
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
Lê Thị Tuyết Hương

